

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ cho các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết án hành chính, án dân sự chung trên địa bàn tỉnh Bình Dương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 451/TTr-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết án hành chính, án dân sự chung trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 123/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ cho các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết án hành chính, án dân sự chung trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Những người trực tiếp tham gia công tác kiểm sát, xét xử, thi hành án đối với án hành chính, án dân sự chung (dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, hôn nhân gia đình) và phần thi hành án dân sự trong bản án hình sự thuộc cơ quan Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự 02 cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

b) Chính sách này không áp dụng đối với các trường hợp sau

- Đối với các vụ án được hòa giải thành, đối thoại thành và đình chỉ giải quyết vụ án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử do Thẩm phán ban hành.

- Đối với quyết định thi hành án: hoàn trả tạm ứng án phí; khấu trừ tạm ứng án phí; tịch thu tiêu hủy, sung công hay ủy thác toàn bộ.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ đối với cơ quan Tòa án nhân dân

- Đối với án sơ thẩm: 1.200.000 đồng/vụ;

- Đối với án phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ.

b) Hỗ trợ đối với cơ quan Viện kiểm sát nhân dân

- Đối với án sơ thẩm: 1.000.000 đồng/vụ

- Đối với án phúc thẩm: 500.000 đồng/vụ.

Mức hỗ trợ gồm: công tác kiểm sát xét xử và kiểm sát thi hành án.

c) Hỗ trợ đối với cơ quan Thi hành án dân sự

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh: 600.000 đồng/việc xong.

- Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện: 400.000 đồng/việc xong.

3. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với cơ quan Tòa án nhân dân

Phải có Bản án hoặc Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do Hội đồng xét xử ban hành.

b) Đối với cơ quan Viện kiểm sát nhân dân

Phải có Bản án hoặc Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do Hội đồng xét xử ban hành và Quyết định phân công kiểm sát viên.

c) Đối với cơ quan Thi hành án dân sự

- Phải có xác nhận thi hành án xong của cơ quan Thi hành án dân sự.

- Trường hợp thi hành án xong một phần: phải có xác nhận thi hành án xong một phần và Quyết định đình chỉ thi hành án.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan tư pháp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp các văn bản căn cứ của Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Ban CTĐB;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- TAND tối cao, VKSND tối cao;
- Tổng Cục THADS;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VKSND, TAND, THA 02 cấp;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh, Báo, Đài PT-TH;
- Các phòng, App, Web;
- Lưu: VT, Ly (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc